

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TL
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 81/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 13 – 7 - 2023

V/v “Tranh chấp ly hôn”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Ngọc Diễm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Tấn Lạc

2. Ông Nguyễn Văn Đen

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Tiên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện TL.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Lư, kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 65/2023/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2023 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 324/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vương Khánh Thùy Ch, sinh năm 2000

Địa chỉ: Ấp A, xã XQ, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Quốc H, sinh năm 1998

Địa chỉ: Ấp TT, xã TX, huyện TL, thành phố Cần Thơ

(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Vương Khánh Thùy Ch trình bày: Chị và anh Nguyễn Quốc H chung sống có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật vào năm 2020. Vợ chồng chị có 01 người con chung tên Nguyễn An Nh, sinh ngày 25/12/2020. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Sau khi chị sinh con thì anh H không có chí cầu tiến, không lo làm ăn nên cả hai thường xuyên cãi nhau. Anh H bỏ về sống cùng mẹ ruột là Phạm Thị C tại ấp TT, xã TX, huyện TL, thành phố Cần Thơ khoảng 02 năm nay. Chị có liên lạc qua điện thoại, có thông báo cho anh H biết việc khởi kiện ly hôn, anh H không ý kiến gì đối với yêu cầu ly hôn của chị. Đối với con chung, anh H cũng xác định không có tiền để gửi nuôi con và yêu cầu chị tự nuôi con. Nay chị cảm thấy không còn tình cảm với anh H nên yêu cầu được ly hôn với anh H. Chị và anh H không có tạo lập được tài sản và không có nợ ai. Hiện nay cháu Nh đang sống cùng chị, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nh không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Bị đơn anh Nguyễn Quốc H được triệu tập hợp lệ nhưng không có mặt và cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của chị Ch.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến và đề nghị:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, H đồng xét xử, thư ký: Thẩm phán, H đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Về nội dung: Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Vương Khánh Thùy Ch đối với anh Nguyễn Quốc H; giao cháu Nguyễn An Nh cho chị Ch trực tiếp nuôi dưỡng. Về tài sản chung và nợ chung, nguyên đơn xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Vương Khánh Thùy Ch khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Quốc H có địa chỉ thường trú tại ấp TT, xã TX, huyện TL, thành phố Cần Thơ. Căn cứ Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện TL.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vương Khánh Thùy Ch và anh Nguyễn Quốc H có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Hôn nhân giữa chị Ch và anh H là tự nguyện và hợp pháp. Chị Ch xác định vợ chồng chị không cùng quan điểm sống, không còn tình cảm với nhau và đã không còn chung sống với nhau. Anh Nguyễn Quốc H bỏ về nhà mẹ ruột sinh sống khoảng 02 năm nay.

Hội đồng xét xử xét thấy, qua sự trình bày của chị Ch cũng như quá trình Tòa án triệu tập làm việc, cả hai không có thiện chí gặp nhau, anh H vắng mặt và chị Ch cũng có đơn xin giải quyết vắng mặt. Điều đó thể hiện cả chị Ch và anh H đều không mong muốn hàn gắn quan hệ hôn nhân, đủ căn cứ xác định đời sống hôn nhân giữa chị Ch và anh H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, không thể hàn gắn, do đó hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Ch đối với anh H.

[3] Về con chung: Chị Ch và anh H có 01 người con chung tên Nguyễn An Nh, sinh ngày 25/12/2020. Hiện nay cháu Nh đang sống cùng chị Ch. Chị Ch có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nh. Hội đồng xét xử xét thấy, để đảm bảo cho sự phát triển tâm sinh lý bình thường cũng như nhằm không làm xáo trộn cuộc sống hiện tại của cháu Nh. Hơn nữa cháu Nh cũng chưa đủ 36 tháng tuổi, Hội đồng xét xử tiếp tục giao cháu Nh cho chị Ch trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Anh H có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Ch không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Ch xác định không có nợ chung và tài sản chung nên không yêu cầu giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Ch phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc H về án phí, lệ phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm a, b khoản 1 Điều 238; Điều 266 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc H về án phí, lệ phí.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Vương Khánh Thùy Ch đối với anh Nguyễn Quốc H.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn An Nh, sinh ngày 25/12/2020 cho chị Vương Khánh Thùy Ch tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc. Anh H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Vương Khánh Thùy Ch phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng. Chị Ch đã dự nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005129 ngày 19/4/2023 tại C cục thi hành án dân sự huyện TL được chuyển thu án phí.

4. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- TANDTPCT;

**TM. H ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện TL;
- Cơ quan THA huyện TL;
- Lưu: HS; VT-TA.

Đỗ Ngọc Diễm